

KẾ HOẠCH

Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 4 tuổi trên địa bàn xã Thống Nhất, năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Lào Cai về việc duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi và thí điểm thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 02/6/2021 của UBND thành phố Lào Cai về việc triển khai Phổ cập giáo dục mầm non trẻ 4 tuổi thành phố Lào Cai giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 332/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND thành phố Lào Cai về việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục và đào tạo năm 2022;

Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất xây dựng Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 4 tuổi năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện PCGD mầm non cho trẻ 4 tuổi trên địa bàn thành phố Lào Cai, Vận dụng linh hoạt các phương pháp, chương trình giáo dục tiên tiến vào tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục và phát huy năng lực sở trường của trẻ 5 tuổi, 4 tuổi trên địa bàn xã Thống Nhất.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các phòng ban của UBND xã, nhà trường, giáo viên, cha mẹ trẻ để thực hiện mục tiêu Phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi, duy trì PCGD trẻ 5 tuổi chuẩn bị tốt tâm thế để trẻ vào lớp 1 thực hiện Chương trình GD phổ thông, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh công tác XHHGD, tạo được sự đồng thuận phối hợp của nhân dân, các tổ chức để duy trì PCGDMN trẻ 5 tuổi và đẩy nhanh tiến độ hoàn thành mục tiêu Phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi năm 2022.

2. Yêu cầu

- Căn cứ Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục mầm non trẻ 4 tuổi năm 2022 của UBND xã, trường mầm non Ban Mai chịu trách nhiệm tham mưu với UBND xã, xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện đảm bảo phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương. Rà soát, hoàn thiện các tiêu chí duy trì PCGDMNT5T và đạt chuẩn Phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi năm 2022.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tham mưu để huy động các nguồn lực bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đảm bảo theo văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ phù hợp trong giai đoạn mới hiện nay.

- Thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập, nắm chắc số liệu trẻ từ 0-5 tuổi trên địa bàn xã, đặc biệt trẻ 4, 5 tuổi ở từng thôn, để duy trì và huy động 98% trẻ 3 đến 5 tuổi ra lớp.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PCGDMN CHO TRẺ EM 4 TUỔI NĂM 2021

1. Kết quả đạt được

1.1. Quy mô phát triển mạng lưới trường, lớp

- Xã Thống Nhất có 01 trường Mầm non, với tổng số 16 nhóm, lớp trong đó có 15 lớp mẫu giáo và 01 nhóm trẻ, cơ sở vật chất tiếp tục được đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của con em Nhân dân trên địa bàn xã.

- Tổng số trẻ 410 trẻ

- Tỷ lệ huy động trẻ 0-5 tuổi ra lớp 451/716 trẻ đạt 62,98%, trong đó:

+ Trẻ mẫu giáo 4 tuổi: 04 lớp; Tổng số trẻ em 4 tuổi ra lớp: 143/143 trẻ đạt tỷ lệ 100% (đạt và vượt so với kế hoạch giao)

1.2. Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ

- 100% trẻ ra lớp được học 2 buổi/ngày, được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN của Bộ GD&ĐT.

- Nhà trường căn cứ Chương trình GDMN của Bộ GD&ĐT để xây dựng phát triển và tự chủ chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với tình hình địa phương, mục tiêu của nhà trường và từng độ tuổi, từng nhóm lớp. Chủ động, linh hoạt trong việc đổi mới phương pháp dạy học theo phương pháp lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục STEAM vào tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ cơ bản đạt hiệu quả.

- 100% trẻ đến lớp được ăn bán trú tại trường, phối hợp với y tế xã/phường tổ chức cân đo, kiểm tra sức khỏe định kỳ, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng; tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh cho trẻ và công tác phòng chống dịch COVID-19. Trẻ phát triển bình thường về cân nặng 94,3%; trẻ phát triển bình thường về chiều cao 96,3%. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi dưới 4%.

1.3. Đội ngũ

- Năm học 2021-2022: Tổng số CBQL, GV, NV dạy mầm non của xã Thống Nhất: 36 người, trong đó:

+ CBQL: 03, trong đó trình độ trên chuẩn: 3/3 đạt 100%.

+ Giáo viên: 30/16 nhóm, lớp. Trong đó, (biên chế 29, hợp đồng 01) trình độ trên chuẩn: 12/30 đạt 40%, đạt chuẩn: 16/30 đạt 56%; dưới chuẩn: 2/30 chiếm 6,6%. Riêng giáo viên dạy lớp 4 tuổi: 8/4 lớp đạt tỉ lệ 2,0 giáo viên/lớp. Trong đó trình độ trên chuẩn 5/8 đạt 62,5%, trình độ đạt chuẩn 3/8 đạt 37,5%.

+ Nhân viên: 03 người, trong đó: nhân viên văn thư: 01; Nhân viên kế toán 01; Nhân viên Bảo vệ: 01.

1.4. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

* Cơ sở vật chất

- Tổng số phòng học: 16 phòng, trong đó: Kiên cố 07; bán kiên cố: 4 phòng; phòng học nhờ: 05. Riêng lớp mẫu giáo 4 tuổi: 04 phòng (trong đó 3

phòng kiên cố; 01 phòng học nhờ (điểm trường Tân Tiến).

- Tổng số bếp ăn: 07

- Tổng số nhà vệ sinh: 09 (trong lớp học: 05; Ngoài lớp học: 04).

- Tổng số nhà vệ sinh cho trẻ 4 tuổi: 04 (trong lớp học: 01; Ngoài lớp học: 03).

- Tổng số phòng chức năng: 6 phòng (phòng phục vụ học tập: 01, phòng hành chính - quản trị: 05).

* Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

- Tổng số bộ thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu: 16 bộ/16 nhóm lớp. Riêng lớp mẫu giáo 4 tuổi có 04/04 lớp có bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT.

- 7/7 điểm trường có đồ chơi ngoài trời từ 3 loại trở lên.

2. Khó khăn, hạn chế

- Quy mô, diện tích đất dành cho giáo dục còn chật hẹp (điểm trường Tân Tiến, Phú Hùng), cơ sở vật chất thiếu đồng bộ. Một số phòng học, nhà bếp đang xuống cấp; bếp ăn chưa xây theo bếp ăn 1 chiều. Hầu hết các phòng, lớp học của nhà trường chưa đáp ứng theo Thông tư số: 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi thiết bị dạy học và đồ chơi ngoài trời chưa được đầu tư đồng bộ, chưa đáp ứng được chương trình phát triển của nhà trường.

Tỷ lệ 1,88 giáo viên/lớp, để đạt tỷ lệ 2,0 giáo viên/lớp còn thiếu 2 giáo viên biên chế, không có biên chế nhân viên y tế trường học, nên phần nào ảnh hưởng tới công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

Trong 2 năm học gần đây do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 dẫn đến chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ chịu nhiều ảnh hưởng.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN PHỔ CẬP GIÁO DỤC MẦM NON CHO TRẺ EM 4 TUỔI NĂM 2022

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục duy trì bền vững và nâng cao chất lượng tiêu chí phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi tại địa bàn xã, tiếp tục tổng hợp, rà soát các tiêu chí, chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 4 tuổi của địa bàn; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cử giáo viên tham gia bồi dưỡng nâng cao chất lượng đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy và học, đồ dùng, đồ chơi, tôn tạo cảnh quan trường lớp, đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn tiêu chí phổ cập 4 tuổi. Duy trì các tiêu chí kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Xã Thống Nhất phân đầu hoàn thành các tiêu chuẩn, tiêu chí để đạt chuẩn PCGDMN trẻ 4 trên địa bàn xã Thống Nhất năm 2022.

a) Trẻ em

- Huy động 95% trở lên số trẻ em 4 tuổi ra lớp;
- Tỷ lệ chuyên cần của trẻ đạt 90% trở lên;
- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (cân nặng theo tuổi), thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) đều dưới 10%;
- Tỷ lệ trẻ học 2 buổi/ngày đạt 95% trở lên;
- Tỷ lệ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non (mẫu giáo 4-5 tuổi) đạt 90% trở lên;
- 30% trẻ MG 4 tuổi được làm quen tiếng Anh;
- 70% trẻ 4 tuổi được làm quen với máy tính phần mềm Kisdmart đối với điểm trường thuận lợi.

b) Giáo viên

- 100% giáo viên dạy lớp mẫu giáo 4 tuổi đạt chuẩn trình độ đào tạo trong đó có 40% trở lên đạt trình độ trên chuẩn;
- 100% giáo viên dạy lớp mẫu giáo 4 tuổi đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định.

c) Cơ sở vật chất

- Số phòng học (phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ) đạt tỷ lệ 01 phòng học/lớp;
- Phòng học lớp 4 tuổi được xây kiên cố hoặc bán kiên cố theo quy định;
- 100% lớp 4 tuổi có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu theo quy định;

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức**

- Triển khai, tuyên truyền, phổ biến và quán triệt các nội dung của văn bản chỉ đạo các cấp, ý nghĩa của phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực tới các ban, ngành, đoàn thể xã hội, cộng đồng và gia đình trên địa bàn xã Thống Nhất, tạo sự hưởng ứng, tích cực tham gia của các bậc cha mẹ và sự ủng hộ của xã hội.

- Quán triệt, nâng cao nhận thức trong cán bộ, giáo viên, phụ huynh về vai trò, vị trí của phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi trong cộng đồng nhằm huy động mọi lực lượng và nguồn lực tham gia thực hiện.

- Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức: Khẩu hiệu, panô áp phích, qua hệ thống loa đài truyền thanh của thôn, bản, tổ chức Hội nghị, hội thảo...

- Phát huy vai trò trách nhiệm của hệ thống chính trị; các cấp các ngành, các tổ chức, các lực lượng xã hội trong công tác tuyên truyền vận động, trong tổ chức thực hiện các nội dung một cách thiết thực hiệu quả.

2.2. **Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, đổi mới công tác quản lý và chỉ đạo**

- Tạo chuyên viên sâu sắc về nhận thức và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động của các ban, ngành, đoàn thể đối với công tác phát triển giáo dục và đào tạo của TP nói chung và việc duy trì PCGDMNT5T, phấn đấu đạt chuẩn Phổ cập giáo dục mầm non trẻ 4 tuổi nói riêng. Công tác này được đưa vào kế hoạch và chỉ tiêu phát triển KT-XH hàng năm của địa phương; xây dựng cơ chế chính sách, ban hành các văn bản (Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch...) để hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch duy trì và nâng cao PCGDMNT5T; thực hiện Phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi đảm bảo đúng tiến độ.

- Kiện toàn, củng cố tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo giáo dục xã đủ về lực lượng, thông thạo trong công tác phổ cập giáo dục để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Nêu cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tăng cường đổi mới, tích cực chủ động trong công tác quản trị, đổi mới phương pháp quản lý.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, chú trọng nâng cao chất lượng toàn diện.

2.3. Tiếp tục phát triển mạng lưới, trường, lớp học

- Quy hoạch mạng lưới trường lớp và xây dựng cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa: Tổng rà soát, bổ sung, điều chỉnh việc quy hoạch mạng lưới trường lớp, mở rộng diện tích đất một số điểm trường.

Tích cực tham mưu cho UBND thành phố đẩy nhanh tiến độ xây mới thêm đảm bảo đủ các phòng học, phòng chức năng và các công trình phụ trợ; sửa chữa phòng học, bếp ăn, khu vệ sinh, sân chơi... cho các điểm trường, xây dựng các khu trải nghiệm cho trẻ theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm”

2.4. Phát triển nội dung chương trình, đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục toàn diện

a) Thực hiện hiệu quả phát triển chương trình

- Căn cứ Chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành trường mầm non Ban Mai đẩy mạnh việc phát triển chương trình giáo dục phù hợp với nhà trường, địa Căn cứ Chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành trường mầm non Ban Mai đẩy mạnh việc phát triển chương trình giáo dục phù hợp với nhà trường, địa phương, lồng ghép linh hoạt các nội dung phát triển năng khiếu, khả năng vượt trội để phát hiện và bồi dưỡng kịp thời những trẻ có tố chất ngay từ lứa tuổi mầm non.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng; tạo điều kiện cho đội ngũ cốt cán đi học tập bồi dưỡng phương pháp giáo dục tiên tiến, vận dụng linh hoạt phương pháp giáo dục Montessori; Steam; Reggio Emilia... vào tổ chức các hoạt động vui chơi - học tập cho trẻ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; cho trẻ làm quen với ngoại ngữ và các dịch vụ nghệ thuật, thể thao... tập trung nâng cao chất lượng toàn diện cho trẻ, tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ, lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống cho trẻ...

- Tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường, xã hội trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, đặc biệt phối hợp

với cha mẹ trẻ tổ chức các hội thi, các chuyên đề, hội thảo... tạo cơ hội cho trẻ được tham gia các sân chơi trí tuệ, phát triển thể chất, năng khiếu...

b) *Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số*

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục ứng dụng công nghệ số, từng bước xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp hiện đại, tiết kiệm thời gian và chi phí cho người dân. Xây dựng cấu trúc, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, hiệu quả.

- Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục.

- Đổi mới trong chỉ đạo, quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục trên nền tảng số, nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục, cải cách hành chính, quản lý tài chính, tài sản... trên cơ sở kết nối, chia sẻ, dùng chung dữ liệu; hỗ trợ người dân dễ dàng tiếp cận giáo dục và được học tập liên tục, suốt đời, nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực theo định hướng kinh tế tri thức, kinh tế số.

- Từng bước đầu tư hạ tầng CNTT để đẩy mạnh ứng dụng trong quản lý, dạy và học đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0; đưa nội dung giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục; Thực hiện hiệu quả và nhân rộng giáo dục STEM, STEAM trong các lớp học.

c) *Nâng cao chất lượng dạy, học ngoại ngữ:*

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phấn đấu 50% trẻ 4,5 tuổi được làm quen với Tiếng Anh; 70% trẻ 4-5 tuổi làm quen với tin học. Thực hiện tốt việc “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong nhà trường giai đoạn 2020-2025”.

- Tiếp tục phát triển môi trường học tập và sử dụng ngoại ngữ, đẩy mạnh phong trào tự học, tự bồi dưỡng Tiếng Anh; Bồi dưỡng nâng cao năng lực Tiếng Anh đối với cán bộ, giáo viên các cấp nhằm chuẩn hóa đội ngũ đáp ứng yêu cầu giáo dục hiện nay. Nâng cao năng lực và kiến thức Tiếng Anh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

2.5. *Xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ*

- Rà soát tiêu chuẩn về đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, tham mưu UBND tỉnh, Sở GD&ĐT bổ sung giáo viên biên chế đảm bảo đủ tỷ lệ 2,0 giáo viên/lớp. Bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên hợp lý, do giáo viên nghỉ chế độ thai sản, nghỉ ốm đau.

- Tiếp tục bố trí giáo viên đi học bồi dưỡng đạt chuẩn và trên chuẩn, nâng cao tỷ lệ giáo viên đạt trình độ đào tạo trên chuẩn vào năm 2022-2023. Ưu tiên bố trí 02 giáo viên/lớp dạy mẫu giáo 4 tuổi (phấn đấu 50% giáo viên có trình độ trên chuẩn).

- Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, cập nhật kiến thức và kỹ năng cho giáo viên để thực hiện tốt chương trình GDMN. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo viên trẻ.

- Thực hiện đúng và kịp thời các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên và học sinh, đảm bảo phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ dạy và học.

2.6. *Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi*

- Tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư cho phát triển giáo dục, tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh việc quy hoạch mạng lưới trường lớp, mở rộng diện tích

đặt một số điểm trường; xây mới thêm đảm bảo đủ các phòng chức năng, xây dựng các công trình phụ trợ; sửa chữa phòng học, bếp ăn, khu vệ sinh, sân chơi... cho các điểm trường.

- Tiếp tục mua sắm, bổ sung trang thiết bị đồ dùng đảm bảo 100% các lớp mẫu giáo 4 tuổi có đủ danh mục đồ dùng, đồ chơi theo quy định của văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT.

- Bổ sung đồ chơi ngoài trời còn thiếu, phân đầu 100% các điểm trường có từ 03 loại đồ chơi trở lên.

- Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục để bổ sung kinh phí đầu tư thiết bị phòng học, các thiết bị thông minh, phòng học STEM, STEAM... phục vụ cho dạy và học nhằm đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào Chương trình giáo dục mầm non.

2.7. *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và xã hội hoá giáo dục, hội nhập*

- Xây dựng kế hoạch huy động nguồn lý của nhân dân để thực hiện phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi, cha mẹ trẻ có trách nhiệm phối hợp với nhà trường bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng, đồ chơi, cải tạo cảnh quan trường, lớp để trẻ có được môi trường giáo dục tốt nhất nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ một cách toàn diện.

2.8. *Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế*

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện tốt nhất để các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư phát triển giáo dục mầm non.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước để phát triển GDMN.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã

- Cùng với Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm trước UBND thành phố trong việc thực hiện kế hoạch, chỉ đạo, huy động nguồn lực trong nhân dân, đoàn thể, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp... trên địa bàn bổ sung cơ sở vật chất và các điều kiện thực hiện các mục tiêu kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Duy trì PCGDMN trẻ 5 tuổi và thực hiện Phổ cập giáo dục MN trẻ 4 tuổi năm 2022 và đưa vào chương trình công tác của cấp uỷ, chương trình hành động của HĐND, kế hoạch công tác của UBND xã, cụ thể hoá thành nội dung hoạt động theo từng tháng, quý. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và rà soát việc tiến độ thực hiện để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Chỉ đạo trường mầm non thực hiện tốt công tác điều tra, cập nhật dữ liệu phổ cập giáo dục, hoàn thiện hồ sơ và tiến độ thực hiện theo đúng quy định. Chú trọng việc rà soát, thống kê điều kiện về số lượng trẻ, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng, đồ chơi... nghiên cứu kỹ các văn bản: Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường mầm non; Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019; Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGD&ĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ GD&ĐT-Bộ Nội vụ Quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người

làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập từ đó có giải pháp tham mưu các cấp lãnh đạo nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Tăng cường công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách về đẩy mạnh công tác Phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi tới gia đình, cộng đồng và xã hội.

2. Trường mầm non.

- Hàng năm tham mưu UBND xã giải pháp duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trẻ 4 tuổi; Phối hợp với các tổ chức chính trị, đoàn thể trên địa bàn xã chỉ đạo nhà trường thực hiện hiệu quả kế hoạch đề ra;

- Phối hợp với Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể của xã triển khai thực hiện Kế hoạch Phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi. Tham mưu tổ chức kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch PCGDMN trẻ 4 tuổi của nhà trường. Báo cáo kết quả kiểm tra với UBND xã và thông báo kết quả, giải pháp khắc phục sau kiểm tra;

- Rà soát số lượng phòng học, thiết bị dạy học tối thiểu cần phải đầu tư đối với lớp mẫu giáo 4 tuổi. Tham mưu đề xuất, xây dựng dự toán kinh phí bổ sung để trang sắm thiết bị đồ dùng, đồ chơi cho các lớp mẫu giáo 4 tuổi;

- Tích cực tham mưu cho Phòng GD&ĐT thành phố đề nghị UBND thành phố đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện mục tiêu, tiến độ của Kế hoạch Phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi;

- Tạo điều kiện, bố trí cho giáo viên được tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên mầm non;

- Triển khai thực hiện các chế độ chính sách cho CBQL, GV, NV cấp học mầm non theo quy định hiện hành của Nhà nước;

- Tham mưu cho Phòng GD&ĐT bổ sung biên chế đảm bảo tỷ lệ 2,0 giáo viên trên lớp;

3. Trung tâm Y tế xã.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch và thực hiện chương trình chăm sóc sức khỏe trẻ em. Phối hợp với trường mầm non kiểm tra, giám sát công tác chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng trong trường, lớp mầm non theo mục tiêu phổ cập; phổ biến kiến thức và cung cấp dịch vụ chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình.

- Phối hợp với trường mầm non trên địa bàn kiểm tra sức khỏe định kỳ cho trẻ và tư vấn, tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe trẻ tại các cơ sở giáo dục và tại gia đình.

4. Công an xã:

- Quản lý chặt chẽ công tác nhân khẩu, hộ khẩu, chuyển đi, chuyển đến để phục vụ công tác điều tra phổ cập giáo dục hàng năm.

5. Mặt trận tổ quốc.

Làm tốt công tác tuyên truyền để mọi người dân hiểu hơn về công tác Phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi, duy trì phổ cập GDMN 5T từ đó tích cực tham gia vào các hoạt động giáo dục.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động xã hội để thực hiện phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi và phát triển GDMN.

6. Các đoàn thể:

- Phối hợp chặt chẽ với các nhà trường trên địa bàn thực hiện các mục tiêu Phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi đề ra

Trên đây là kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi trên địa bàn xã Thống Nhất, năm 2022./.

Nơi nhận:

Lãnh đạo UBND thành phố;
Đảng ủy, HĐND xã;
Lãnh đạo UBND xã;
Các trường học;
Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lại Thái Kiên